

**ĐỀ ÁN XÉT TUYỂN BỔ SUNG LẦN 1**  
**TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HÌNH THỨC CHÍNH QUY NĂM 2017**

**1. Thông tin chung về trường**

**1.1. Tên trường, sứ mệnh, địa chỉ các trụ sở và địa chỉ trang web**

- Tên trường: Trường Đại học Y tế công cộng
- Sứ mệnh: Góp phần tăng cường, phát triển hệ thống y tế và nâng cao sức khỏe cộng đồng thông qua đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế, nghiên cứu khoa học và cung cấp dịch vụ có chất lượng cao trong lĩnh vực y tế công cộng.
- Địa chỉ: Số 1A, Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Trang web: <http://www.huph.edu.vn>
- Điện thoại: 024. 62662299
- Fax: 024. 62662385
- Điện thoại bộ phận tuyển sinh: 024. 62662342

**1.2. Quy mô đào tạo**

Nhóm ngành	Quy mô hiện tại			
	ĐH		CĐSP	
	GD chính quy	GDTX	GD chính quy	GDTX
Nhóm ngành VI	NCS : 51 CH : 477 CKI : 123 CKII : 98 ĐHCQ : 706	0	0	0
<b>Tổng (ghi rõ cả số NCS, cao học, SV ĐH, CĐ)</b>	NCS : 51 CH : 477 CKI : 123 CKII : 98 ĐHCQ : 706	0	0	0

**1.3. Thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất**

**1.3.1. Phương thức tuyển sinh của 2 năm gần nhất**

- Phương thức tuyển sinh 2 năm gần nhất: xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi THPT Quốc gia

### 1.3.2. Điểm trúng tuyển của 2 năm gần nhất

Nhóm ngành/ Ngành/ tổ hợp xét tuyển	Năm tuyển sinh -2			Năm tuyển sinh -1		
	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
Nhóm ngành VI						
- Y tế công cộng	170	155	21.5	170	167	19.5
- Xét nghiệm Y học dự phòng	30	29	22	30	27	21.5
<b>Tổng</b>	200	184	X	200	194	X

## 2. Các thông tin tuyển sinh bổ sung lần 1 năm 2017

### 2.1. Đối tượng tuyển sinh

- Tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT hoặc tương đương);
- Có hạnh kiểm năm học xếp loại khá trở lên ở lớp 10, 11, 12;
- Có điểm Trung bình năm học của các môn học được lựa chọn xét tuyển ở lớp 12 không nhỏ hơn 6,0 (áp dụng riêng cho các thí sinh đăng ký xét tuyển vào các ngành xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở cấp THPT).
- Các thí sinh đủ điều kiện xét tuyển vào đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### 2.2. Phạm vi tuyển sinh

- Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc

### 2.3. Phương thức tuyển sinh:

- Phương thức tuyển sinh:
  - + Xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia đối với các ngành: Y tế công cộng;
  - + Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở cấp THPT đối với các ngành: Y tế công cộng, Dinh dưỡng học, Công tác xã hội.

2.4. Chỉ tiêu tuyển sinh bổ sung lần 1: Chỉ tiêu theo ngành/ nhóm ngành, theo từng phương thức tuyển sinh và trình độ đào tạo;

Nhóm ngành/ Ngành/ tổ hợp xét tuyển	Phương thức tuyển sinh		
	Chỉ tiêu bổ sung	Xét tuyển theo kết quả kỳ thi THPT Quốc gia	Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở cấp THPT
Nhóm ngành VI			
- Y tế công cộng	40	20	20
- Dinh dưỡng học	25	0	25
Nhóm ngành VII			
- <i>Công tác xã hội</i>	35	0	35
<b>Tổng</b>	100	20	80

2.5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận ĐKXT;

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Điều kiện nhận ĐKXT:
  - + Tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT hoặc tương đương);
  - + Có hạnh kiểm năm học xếp loại khá trở lên ở các lớp 10, 11, 12;
  - + Có điểm trung bình năm học của các môn học được lựa chọn xét tuyển ở lớp 12 không nhỏ hơn 6,0 (áp dụng riêng cho các thí sinh đăng ký xét tuyển vào các ngành xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở cấp THPT).
- Các thí sinh đủ điều kiện xét tuyển vào đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh ĐKXT vào các ngành của trường: mã số trường, mã số ngành, tổ hợp xét tuyển và quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp; các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển...

- Mã trường: YTC

- Quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp: Trường Đại học Y tế công cộng không quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp đối với các thí sinh đăng ký xét tuyển cùng một ngành học.

- Các thông tin khác

TT	Ngành học	Mã ngành	Phương thức tuyển sinh	Tổ hợp xét tuyển	Tiêu chí xét tuyển	Chỉ tiêu	Điểm nhận hồ sơ xét tuyển
1	Y tế công cộng	52720301	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia	(Toán – Hóa – Sinh) (Toán – Lý – Hóa) (Toán – Văn – Anh)	- Sử dụng kết quả thi kỳ thi trung học phổ thông quốc gia của các môn được chọn để xét tuyển theo kỳ thi chung của Bộ Giáo dục & Đào tạo được công tổng cùng với điểm ưu tiên khác theo qui định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. - Trong trường hợp có số lượng thí sinh cùng thỏa mãn các tiêu chí xét tuyển trên và vượt quá chỉ tiêu của nhà trường, nhà trường ưu tiên xét tuyển lần theo tiêu chí phụ: + Điểm Toán học theo kỳ thi THPT quốc gia của Bộ Giáo dục & Đào tạo xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.	20	20,25
2	Y tế công cộng	52720301	Xét tuyển dựa vào kết quả	(Toán – Hóa – Sinh)	Sử dụng kết quả học tập cấp THPT của các môn thuộc mỗi tổ hợp:	20	20,25

TT	Ngành học	Mã ngành	Phương thức tuyển sinh	Tổ hợp xét tuyển	Tiêu chí xét tuyển	Chỉ tiêu	Điểm nhận hồ sơ xét tuyển
			học tập ở cấp THPT	(Toán – Lý – Hóa) (Toán – Văn – Anh)	<b>Điểm xét tuyển = Môn 1 TB + Môn 2 TB + Môn 3 TB + Điểm ưu tiên</b> Trong đó: - Điểm TB là điểm trung bình năm học của các môn học xét tuyển ở lớp 12; Điểm TB của từng môn xét tuyển không nhỏ hơn 6,0. - Điểm ưu tiên là điểm cộng theo đối tượng và khu vực theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo * Trong trường hợp có số lượng thí sinh cùng thỏa mãn các tiêu chí xét tuyển trên và vượt quá chỉ tiêu của nhà trường, nhà trường ưu tiên xét tuyển lần theo tiêu chí phụ: + Điểm Trung bình năm học môn Toán của lớp 12 xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. + Điểm trung bình chung môn Toán của các lớp 10, 11, 12 xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu		
3	Dinh dưỡng học	52720397	Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở cấp THPT	(Toán – Hóa – Sinh) (Toán – Văn – Anh) (Toán – Sinh – Anh)		25	24,00
4	Công tác xã hội	52760101	Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở cấp THPT	(Toán – Hóa – Sinh) (Toán – Sinh – Văn) (Toán – Văn – Anh)		35	19,40

## 2.7. Tổ chức tuyển sinh

- Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển: Từ ngày 14 – 22/8/2017
- Hình thức nhận ĐKXT: Thí sinh nộp hồ sơ và lệ phí xét tuyển theo các hình thức: qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Phòng Quản lý Đào tạo Đại học của Trường Đại học Y tế công cộng (số 1A, Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội).

## 2.8. Chính sách ưu tiên:

- Chính sách ưu tiên: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

## 2.9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển;

- Lệ phí xét tuyển/thi tuyển: 30.000đ/hồ sơ

## 2.10. Hồ sơ xét tuyển

- Hồ sơ xét tuyển theo mẫu của Trường Đại học Y tế công cộng được đăng tải tại địa chỉ trang web: <http://tuyensinh.huph.edu.vn/>

## 3. Tình hình việc làm (thống kê cho 2 năm gần nhất)

Nhóm ngành	Chỉ tiêu Tuyển sinh		Số SV trúng tuyển nhập học		Số SV tốt nghiệp		Trong đó số SV tốt nghiệp đã có việc làm sau 12 tháng	
	ĐH	CĐ SP	ĐH	CĐSP	ĐH	CĐ SP	ĐH	CĐ SP
Nhóm ngành VI + Y tế công cộng (tốt nghiệp năm 2014)	150 (Năm 2010)		131 (Năm 2010)		122 (02 SV nhập học năm 2008)		118	
Nhóm ngành VI + Y tế công cộng (tốt nghiệp năm 2015)	150 (Năm 2011)		165 (Năm 2011)		159 (03 SV nhập học năm 2010)		152	

## 4. Tổng nguồn thu hợp pháp/năm và chi phí đào tạo trung bình 1 sinh viên/năm:

- Tổng nguồn thu hợp pháp: 37.500.000.000đ/năm
- Chi phí đào tạo trung bình: 19.550.000đ/SV/năm

